

Số ~~2820~~/BC-BNV

Hà Nội, ngày 21 tháng 6 năm 2016

BÁO CÁO**Tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2016**

Thực hiện nhiệm vụ cơ quan thường trực công tác cải cách hành chính của Chính phủ, Bộ Nội vụ có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 (gọi tắt là Nghị quyết số 30c/NQ-CP) và định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm báo cáo Chính phủ về tình hình triển khai và kết quả cải cách hành chính trên phạm vi cả nước. Tính đến ngày 17/6/2016, Bộ Nội vụ đã nhận được báo cáo tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2016 của 25/30 bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và 44/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (chi tiết xem tại Phụ lục). Trên cơ sở tổng hợp báo cáo của các bộ, ngành, địa phương, Bộ Nội vụ báo cáo tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ công tác cải cách hành chính 6 tháng cuối năm 2016 như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN VÀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**1. Công tác chỉ đạo, tuyên truyền và kiểm tra thực hiện**

Trong 6 tháng đầu năm 2016, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện công tác cải cách hành chính, nhất là việc hoàn thiện các quy định pháp luật về kinh doanh, doanh nghiệp và cải cách thủ tục hành chính, góp phần hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2016 và giai đoạn 2016 - 2020. Ngay từ đầu năm, trên cơ sở đánh giá kết quả đạt được và những tồn tại, hạn chế của công tác cải cách hành chính giai đoạn 2011 - 2015, Thủ tướng Chính phủ đã ký ban hành Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 (gọi tắt là Quyết định số 225/QĐ-TTg), trong đó, đã xác định rõ các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp cụ thể, phù hợp với tình hình thực tiễn, hướng tới hoàn thành mục tiêu chung của Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2011 - 2020. Chính phủ đã ban hành một số nghị quyết quan trọng nhằm đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, phát triển ứng dụng công nghệ thông tin, tạo dựng môi trường kinh doanh thuận lợi, hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp và doanh nghiệp sáng tạo, như: Nghị quyết số

19-2016/NQ-CP ngày 28/4/2016 về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2016 - 2017, định hướng đến năm 2020 (gọi tắt là Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP); Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 (gọi tắt là Nghị quyết số 35/NQ-CP); Nghị quyết số 41/NQ-CP ngày 26/5/2016 về chính sách ưu đãi thuế thúc đẩy việc phát triển ứng dụng công nghệ thông tin tại Việt Nam (gọi tắt là Nghị quyết số 41/NQ-CP). Cũng trong 6 tháng đầu năm, Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ (gọi tắt là Ban Chỉ đạo) đã tổ chức cuộc họp tổng kết hoạt động năm 2015, đồng thời ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2016¹ và Kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính năm 2016² của Ban Chỉ đạo.

Thông qua các phiên họp Chính phủ hoặc làm việc với các bộ, ngành, Thủ tướng Chính phủ và các Phó Thủ tướng Chính phủ đã có nhiều chỉ đạo sát sao, cụ thể trong việc thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính của các bộ, ngành, địa phương. Tại phiên họp thường kỳ Chính phủ tháng 5/2016, Thủ tướng Chính phủ đã kiên quyết yêu cầu, tất cả các nghị định quy định về điều kiện kinh doanh phải được hoàn thiện để ban hành trước ngày 01/7/2016, đảm bảo các điều kiện đầu tư kinh doanh phải rõ ràng, minh bạch, góp phần chống tiêu cực, nhũng nhiễu, thúc đẩy hoạt động sản xuất, kinh doanh của người dân, doanh nghiệp. Ngày 06/6/2016, tại buổi làm việc với Bộ Nội vụ, Phó Thủ tướng Chính phủ Trương Hòa Bình đã nhấn mạnh, công tác cải cách hành chính cần được quan tâm và triển khai quyết liệt hơn nữa nhằm xóa bỏ các rào cản, thủ tục hành chính rườm rà. Đồng thời, Phó Thủ tướng yêu cầu Bộ Nội vụ đẩy mạnh triển khai có hiệu quả Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Đề án tinh giản biên chế, các Đề án về công chức, công vụ và cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông; đôn đốc các cơ quan liên quan triển khai xác định và công bố Chỉ số hài lòng về chất lượng cung cấp dịch vụ công trên một số lĩnh vực như y tế, giáo dục.

Công tác chỉ đạo, điều hành trong cải cách hành chính tiếp tục được các bộ, ngành, địa phương quan tâm hơn và đạt được nhiều kết quả tích cực, góp phần tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính được giao. Trong 6 tháng đầu năm, nhiều nơi đã tổ chức hội nghị hoặc ban hành nghị quyết, chỉ thị quán triệt đến các cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2016, đảm bảo đúng tiến độ đề ra theo kế hoạch, điển hình như các bộ: Tư pháp, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông Vận tải; và các tỉnh: Hà Giang, Sơn La,

¹ Quyết định số 41/QĐ-BCĐCCHC ngày 23/3/2016.

² Quyết định số 42/QĐ-BCĐCCHC ngày 24/3/2016.

Bộ Nội vụ đã thường xuyên theo dõi, đôn đốc³ các bộ, ngành, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính theo quy định tại Nghị quyết số 30c/NQ-CP, Quyết định số 225/QĐ-TTg; tiếp nhận và kịp thời xử lý hoặc kiến nghị xử lý những khó khăn, vướng mắc của bộ, ngành, địa phương trong quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết số 30c/NQ-CP và các quy định khác liên quan đến cải cách hành chính; tích cực phối hợp với các cơ quan liên quan để triển khai các đề án cải cách hành chính do Bộ được phân công chủ trì thực hiện. Đến nay, Bộ đã ban hành quyết định thành lập Ban soạn thảo, Tổ biên tập và đang triển khai xây dựng đối với 06/08 đề án cải cách hành chính do Bộ chủ trì, bảo đảm tiến độ đề ra theo đúng kế hoạch. Trong Quý II, Bộ Nội vụ đã phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Hội Cựu chiến binh Việt Nam tổ chức hội nghị công bố Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ hành chính năm 2015. Căn cứ vào phương pháp đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước được Bộ Nội vụ phê duyệt tại Quyết định số 1383/QĐ-BNV ngày 28/12/2012, theo thống kê ban đầu, đến nay, có 04 bộ⁴, cơ quan ngang bộ và 30 tỉnh⁵, thành phố trực thuộc Trung ương đang triển khai hoặc đã công bố Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính; qua đó, giúp các bộ, ngành, địa phương đánh giá được thực trạng cung cấp dịch vụ hành chính công tại cơ quan, đơn vị mình, đồng thời đưa ra các giải pháp cụ thể nhằm nâng cao chất lượng phục vụ, từng bước đáp ứng mong đợi của người dân, tổ chức. Bên cạnh đó, một số cơ quan đã tích cực triển khai xác định Chỉ số hài lòng của người dân đối với các dịch vụ sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý, như: Bộ Tư pháp, Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Triển khai Đề án xác định Chỉ số cải cách hành chính của các bộ, cơ quan ngang bộ (gọi tắt là các bộ), Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương⁶ (gọi tắt là các tỉnh), Bộ Nội vụ đã ban hành Quyết định số 2007/QĐ-BNV ngày 31/12/2015 phê duyệt Kế hoạch triển khai xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2015 của các bộ, các tỉnh. Tiếp theo đó, Bộ đã tổ chức các hội nghị triển khai hướng dẫn thực hiện Kế hoạch, hội nghị tập huấn điều tra

³ Bộ Nội vụ đã ban hành: Công văn số 2043/BNV-CCHC yêu cầu một số bộ, cơ quan ngang bộ báo cáo tình hình triển khai xây dựng các đề án cải cách hành chính giai đoạn 2016 - 2020 theo phân công tại Quyết định số 225/QĐ-TTg; Công văn số 2451/BNV-CCHC, ngày 31/5/2016, về việc đôn đốc xây dựng và gửi báo cáo cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2016.

⁴ Bao gồm các bộ, cơ quan ngang bộ: Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Tư pháp, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

⁵ Bao gồm các tỉnh, thành phố: Bắc Kạn, Bình Thuận, Cà Mau, Hà Nội, Đồng Nai, Lào Cai, Long An, Ninh Thuận, Phú Thọ, Nghệ An, Nam Định, Vĩnh Phúc, Đà Nẵng, Khánh Hòa, Thừa Thiên Huế, Sơn La, Bình Định, Thái Nguyên, Tiền Giang, Bạc Liêu, Bắc Ninh, Tuyên Quang, Vĩnh Long, Đồng Tháp, Bến Tre, Kiên Giang, Lâm Đồng, Quảng Trị, Cần Thơ, Thanh Hóa.

⁶ Đề án được phê duyệt tại Quyết định số 1294/QĐ-BNV ngày 03/12/2012.

xã hội học phục vụ xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2015 cho các bộ, ngành và địa phương; thành lập Hội đồng thẩm định kết quả xác định Chỉ số cải cách hành chính của các bộ, tỉnh⁷. Hiện nay, trên cơ sở kết quả thống nhất của Hội đồng thẩm định, Bộ Nội vụ đang khẩn trương tổng hợp, hoàn thiện Báo cáo Chỉ số cải cách hành chính năm 2015 của các bộ, tỉnh và dự kiến sẽ tổ chức hội nghị công bố kết quả vào cuối tháng 7/2016. Nhiều địa phương đã tiến hành xác định và công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2015 để đánh giá, xếp hạng kết quả cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn, như các tỉnh: Vĩnh Phúc, Quảng Ninh, Đồng Tháp, Bình Thuận, Quảng Bình, Cao Bằng,... Bên cạnh đó, một số nơi đã chủ động, nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Bộ tiêu chí để đánh giá kết quả cải cách hành chính của các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện cho phù hợp với tình hình thực tiễn, đáp ứng yêu cầu quản lý tại địa phương, như: Thành phố Hải Phòng, tỉnh Gia Lai, tỉnh Vĩnh Long...

Công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính trong 6 tháng đầu năm được các bộ, ngành, địa phương tập trung đẩy mạnh tuyên truyền việc triển khai thực hiện Quyết định số 225/QĐ-TTg, kế hoạch cải cách hành chính năm 2016; các nghị quyết chuyên đề của Chính phủ về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, Chính phủ điện tử; các đề án về tinh giản biên chế, xác định vị trí việc làm; việc thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông... Hầu hết các phóng sự, tin, bài viết về cải cách hành chính, thủ tục hành chính được cập nhật thường xuyên và đăng tải trên các Đài Phát thanh - Truyền hình, Báo và Cổng/Trang thông tin điện tử của các bộ, ngành, địa phương, về cơ bản đã kịp thời truyền tải tình hình triển khai, kết quả cải cách hành chính của đơn vị mình, đáp ứng nhu cầu của cán bộ, công chức, viên chức, người dân và xã hội. Bộ Nội vụ đã xây dựng Bản tin điện tử cải cách hành chính và phát hành thử nghiệm trong nội bộ trước khi phát hành chính thức, nhằm kịp thời hệ thống hoá, kịp thời cung cấp thông tin về tình hình cải cách hành chính phục vụ cho công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo các bộ, ngành, địa phương. Nhiều nơi đã tổ chức các chuyên mục, diễn đàn gặp gỡ, đối thoại giữa lãnh đạo tỉnh, sở, ban, ngành với người dân, doanh nghiệp địa phương để lắng nghe ý kiến, giải đáp và tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính, và trong hoạt động sản xuất kinh doanh, như các tỉnh: Thái Nguyên, Bến Tre, Đắk Lắk, Khánh Hòa, Lâm Đồng,... Ngoài ra, một số địa phương đã có những sáng kiến tuyên truyền mới, mang lại hiệu quả tốt, như: Sở Nội vụ thành phố Đà Nẵng đã thực hiện một video clip với thông điệp “Chỉ cần nở một nụ cười” để tuyên truyền nhằm nâng cao ý thức

⁷ Quyết định số 605/QĐ-BNV ngày 07/4/2016 về việc thành lập Hội đồng thẩm định kết quả xác định Chỉ số cải cách hành chính hàng năm của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng thẩm định.

trách nhiệm và chất lượng phục vụ của đội ngũ công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trên địa bàn thành phố; tỉnh Vĩnh Long đã tổ chức cuộc thi tìm hiểu về ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính nhằm tăng cường tuyên truyền những chủ trương, chính sách về đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác cải cách hành chính, giúp nâng cao hiệu quả sử dụng các phần mềm ứng dụng trong giải quyết công việc của cán bộ, công chức; tỉnh An Giang đã phát động thi đua cải cách hành chính trong tỉnh năm 2016 nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm, khuyến khích tinh thần làm việc của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh trong việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính được giao.

Ngay từ đầu năm, công tác thanh tra, kiểm tra cải cách hành chính đã được các bộ, ngành, địa phương chú trọng đẩy mạnh thực hiện. Theo kết quả tổng hợp báo cáo, nhiều bộ, ngành, địa phương đã ban hành và một số nơi đã tổ chức thực hiện tốt kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính trên phạm vi ngành, lĩnh vực và địa bàn quản lý, đảm bảo cho các nhiệm vụ cải cách hành chính được triển khai theo đúng kế hoạch, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu đề ra. Trong tháng 5/2016, Bộ Nội vụ đã tiến hành kiểm tra việc thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, các cơ chế tự chủ và các quy định về tổ chức bộ máy, tuyển dụng, sử dụng công chức, viên chức, người lao động tại 04 cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, gồm: Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước, Viện Khoa học tổ chức nhà nước, Trường Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức, Học viện Hành chính quốc gia. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã tổ chức Đoàn kiểm tra công tác xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn Việt Nam ISO 9001:2008 đối với 9 cơ quan, đơn vị thuộc Bộ. Bên cạnh việc tổ chức kiểm tra theo kế hoạch, một số đơn vị đã tiến hành các đợt kiểm tra đột xuất việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các cơ quan đơn vị trực thuộc, như: Bộ Y tế, Thành phố Hà Nội, tỉnh Phú Yên,... qua đó đã phát hiện và kịp thời xử lý các vi phạm về giờ giấc làm việc, kỷ luật, kỷ cương hành chính của công chức, viên chức.

2. Kết quả đạt được

a) Cải cách thể chế:

Tính đến giữa tháng 6/2016, các bộ, ngành đã tham mưu cho Chính phủ đã ban hành 55 nghị định hướng dẫn thi hành các luật, pháp lệnh, góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật để điều chỉnh các quan hệ kinh tế - xã hội trên nhiều lĩnh vực. Ngày 14/5/2016, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 34/2016/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (gọi tắt là Nghị định số 34/2016/NĐ-CP). So với các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật trước đó, Nghị

định số 34/2016/NĐ-CP được coi là một bước phát triển mới trong công tác cải cách thể chế; đó là, đã quy định rất chi tiết, cụ thể, rõ ràng các điều, khoản của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, không ủy quyền tiếp việc ban hành các văn bản hướng dẫn, quy định chi tiết⁸. Vì vậy, khi Nghị định có hiệu lực thi hành có thể triển khai thực hiện ngay mà không cần phải chờ các thông tư, thông tư liên tịch hướng dẫn của các bộ hoặc các quyết định quy định chi tiết của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Ngoài ra, trong 6 tháng đầu năm, có nhiều nghị định quy định về các nội dung liên quan đến cải cách thủ tục hành chính, cải cách tổ chức bộ máy, thực hiện cơ chế tự chủ, tiền lương và trợ cấp xã hội được Chính phủ ban hành, như: Nghị định số 01/2016/NĐ-CP ngày 05/01/2016 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam; Nghị định số 10/2016/NĐ-CP ngày 01/02/2016 quy định về cơ quan thuộc Chính phủ; Nghị định số 48/2016/NĐ-CP ngày 27/5/2016 quy định cụ thể về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế của Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học công nghệ công lập; Nghị định số 47/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; Nghị định số 05/2016/NĐ-CP ngày 11/01/2016 quy định chế độ, chính sách đối với thân nhân hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân; Nghị định số 13/2016/NĐ-CP ngày 19/02/2016 quy định trình tự, thủ tục đăng ký và chế độ, chính sách của công dân trong thời gian đăng ký, khám, kiểm tra sức khỏe nghĩa vụ quân sự.

Tuy nhiên, qua báo cáo của Bộ Tư pháp tại phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 5/2016 cho thấy, công tác xây dựng và ban hành văn bản quy định chi tiết luật, pháp lệnh còn khá chậm so với dự kiến, nhất là văn bản quy định chi tiết để hướng dẫn thi hành các luật có hiệu lực chính thức từ ngày 01/7/2016. Bên cạnh đó, các bộ, ngành gặp nhiều khó khăn, vướng mắc trong xây dựng, ban hành các văn bản quy định điều kiện đầu tư kinh doanh theo Luật Doanh nghiệp và Luật Đầu tư do có nhiều cách hiểu chưa thống nhất về các điều kiện. Sau khi có sự chỉ đạo quyết liệt của Thủ tướng Chính phủ, trong tháng 6, các bộ, ngành đã có nhiều nỗ lực, tích cực trong việc xây dựng, hoàn thiện để trình Chính phủ ban hành trước ngày 01/7/2016. Đến nay, Bộ Tư pháp đã hoàn thành việc thẩm định đối với 49/49 nghị định quy định điều kiện đầu tư kinh doanh theo Luật Doanh nghiệp và Luật Đầu tư do các bộ gửi đến.

Công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật tiếp

⁸ Nghị định 34/2016/NĐ-CP không quy định các bộ, ngành phải ban hành thông tư, thông tư liên tịch hướng dẫn thi hành, không quy định Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phải ban hành văn bản quy định chi tiết.

tục được các bộ, ngành và địa phương thực hiện thường xuyên, nghiêm túc và đạt nhiều kết quả tích cực. Một số kết quả điển hình, như: Bộ Tư pháp, từ ngày 22/12/2015 đến ngày 21/5/2016, đã tiến hành kiểm tra 1.185 văn bản⁹ của các bộ, ngành và địa phương, qua đó đã phát hiện 20 văn bản¹⁰ trái pháp luật về nội dung và hiệu lực theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 40/2010/NĐ-CP ngày 12/4/2010 của Chính phủ về kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật. Trên cơ sở thông báo kết luận kiểm tra của Bộ Tư pháp, đến nay, đã có 01 văn bản đã được xử lý, 08 văn bản đã có hướng xử lý. Tỉnh Phú Thọ đã hoàn thành việc rà soát văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2015 và ban hành Quyết định số 486/QĐ-UBND ngày 09/3/2016 công bố hết hiệu lực toàn phần đối với 51 văn bản, hết hiệu lực một phần đối với 04 văn bản. Trong Quý I, tỉnh Nghệ An đã kiểm tra đối với 28 văn bản quy phạm pháp luật, qua đó đã phát hiện và xử lý 02 văn bản có dấu hiệu trái pháp luật.

b) Tiếp tục hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan hành chính nhà nước:

Chính phủ đã ban hành một số nghị định quan trọng để triển khai Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương nhằm tiếp tục hoàn thiện thể chế về tổ chức bộ máy, như: Nghị định số 08/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 quy định số lượng Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân và quy trình, thủ tục bầu, từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm, điều động, cách chức thành viên Ủy ban nhân dân; Nghị định số 48/2016/NĐ-CP ngày 27/5/2016 quy định cụ thể về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế của Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương... Bộ Nội vụ đã xây dựng và trình Chính phủ về Đề án cơ cấu tổ chức Chính phủ khóa XIV tại Tờ trình số 06/TTr-BNV ngày 28/4/2016. Sau khi tiếp thu, giải trình ý kiến của thành viên Chính phủ tại phiên họp Chính phủ ngày 05/5/2016, Bộ đã hoàn thiện Đề án và trình Ban Cán sự đảng Chính phủ tại Tờ trình số 30-TTr/BCSD ngày 17/5/2016. Hiện nay, Bộ cũng đang tích cực phối hợp với các cơ quan có liên quan hoàn thiện đề trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ (thay thế Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18/4/2012 của Chính phủ).

Các bộ, ngành, địa phương đã tích cực rà soát, ban hành hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành các văn bản kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị trực thuộc, góp phần từng bước loại bỏ chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ, bảo đảm một việc chỉ do một cơ quan chủ trì, chịu trách nhiệm. Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Nội vụ đã ban hành

⁹ Trong đó có 92 văn bản của các bộ, cơ quan ngang bộ và 368 văn bản của địa phương.

¹⁰ Trong đó có 07 văn bản của các bộ, cơ quan ngang bộ và 13 văn bản của địa phương.

Thông tư liên tịch số 06/2016/TTLT-BTTTT-BNV ngày 10/3/2016 quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn về thông tin và truyền thông ở địa phương. Tỉnh Đồng Tháp đã ban hành các văn bản quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các sở: Giáo dục và Đào tạo; Ngoại vụ; Công Thương; Lao động - Thương binh và Xã hội; Giao thông Vận tải; Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh. Đồng thời, sau khi rà soát, tỉnh đã ban hành các quyết định giải thể 32 Ban chỉ đạo, Hội đồng, và các tổ chức phối hợp liên ngành do Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập. Nhằm thúc đẩy phát triển và phát huy tối đa lợi thế về du lịch ở địa phương, trong 6 tháng đầu năm, một số nơi đã ban hành quyết định thành lập Sở Du lịch (tách ra từ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch), như: Khánh Hòa, Thừa Thiên Huế, Quảng Ninh.

Ngày 18/3/2016, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 21/NQ-CP về phân cấp quản lý nhà nước giữa Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Theo đó, có 5 lĩnh vực cần tập trung phân cấp quản lý nhà nước trong giai đoạn 2016 - 2020, đó là: Quản lý ngân sách nhà nước; thực hiện quyền, nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước và phần vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp; quản lý đầu tư đối với đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ; quản lý công vụ, cán bộ, công chức, viên chức; quản lý đất đai. Bên cạnh đó, Nghị quyết cũng đưa ra một số giải pháp chủ yếu nhằm nâng cao hiệu quả phân cấp như: Hoàn thiện hệ thống thể chế về ngành, lĩnh vực; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và thực hiện sự điều phối cần thiết của Chính phủ, các bộ, ngành đối với địa phương sau khi phân cấp. Thực hiện tốt Nghị quyết này sẽ đóng góp quan trọng vào việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực, bảo đảm sự quản lý thống nhất của Chính phủ, phát huy tính chủ động, trách nhiệm, tinh thần sáng tạo của chính quyền địa phương.

Tiếp tục thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo các quy định tại Nghị quyết số 39/NQ-TW của Bộ Chính trị¹¹ và Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ¹², các bộ, ngành, địa phương đã nghiêm túc triển khai kế hoạch tinh giản biên chế đợt I năm 2016 sau khi được Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính phê duyệt. Tính trong 6 tháng đầu năm 2016, có 17 bộ, ngành và 59 địa phương đề nghị giải quyết tinh giản biên chế, với số đối tượng tinh giản là 7.626 người¹³, nâng tổng số

¹¹ Nghị quyết số 39/NQ-TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

¹² Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế.

¹³ Trong đó có 6.709 người hưởng chính sách về hưu trước tuổi, 903 người hưởng chính sách thôi việc ngay, 09 người hưởng chính sách thôi việc sau khi đi học, 05 người hưởng chính sách chuyển sang các tổ chức không hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

biên chế đề nghị tinh giản trong 02 năm 2015, 2016 lên 11.325 người¹⁴. Trên cơ sở đề nghị của các bộ, ngành, địa phương, Bộ Nội vụ đã ban hành các văn bản về kết quả thẩm tra theo đúng quy định tại Nghị định số 108/2014/NĐ-CP.

c) Cải cách thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông:

Các bộ, ngành, địa phương tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính, tập trung vào đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm cắt giảm thủ tục hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia theo quy định tại Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP và Nghị quyết số 35/NQ-CP; tiếp tục thực thi các phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính đã được phê duyệt tại 25 nghị quyết chuyên đề; triển khai kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2016; nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông.

Trong Quý II, nhiều bộ, ngành đã tích cực xây dựng và ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP, kịp thời triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể để hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh. Bộ Tài chính đã phê duyệt 73 giải pháp mới nhằm đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực thuế, hải quan. Tính đến nay, Bộ đã cắt giảm thời gian thông quan hàng hóa bình quân từ 21 ngày xuống còn 14 ngày đối với xuất khẩu, 13 ngày đối với nhập khẩu. Tổng cục Thuế đã cắt giảm 63 thủ tục hành chính, đơn giản hóa đối với 50 thủ tục hành chính, giúp cắt giảm tổng số giờ thực hiện thủ tục hành chính về thuế từ 537 giờ xuống còn 117 giờ. Bảo hiểm xã hội Việt Nam đã thường xuyên rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính của ngành, đáp ứng yêu cầu đặt ra tại Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP. Đến nay, ngành bảo hiểm xã hội đã cắt giảm số giờ giải quyết thủ tục hành chính từ 81 xuống còn 45 giờ, giúp tiết kiệm cho doanh nghiệp cả về thời gian và chi phí. Tại thành phố Hà Nội, tỷ lệ doanh nghiệp kê khai thuế điện tử đạt 98,56%, chiếm gần 20% của cả nước; tỷ lệ doanh nghiệp nộp thuế điện tử đạt 96,7%; thủ tục hải quan trên địa bàn thành phố đã tiếp cận chuẩn mực của các nước tiên tiến, phù hợp với cam kết quốc tế.

Từ đầu năm đến nay, đã có thêm một số bộ hoàn thành thực thi phương án đơn giản hóa đối với 46 thủ tục hành chính, nâng tổng số thủ tục hành chính được đơn giản hóa theo quy định tại 25 nghị quyết chuyên đề của Chính phủ lên 4.527/4.723 thủ tục hành chính (đạt 95,85%). Công tác kiểm soát các quy định thủ tục hành chính trong các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật cũng được các bộ, ngành và địa phương thực hiện nghiêm túc, hiệu quả. Bộ Tư pháp đã tham

¹⁴ Trong đó: Khối Đảng, Đoàn thể là 418 người; các cơ quan hành chính là 1.391 người; các đơn vị sự nghiệp là 7.067 người; cán bộ, công chức cấp xã là 2.377 người; doanh nghiệp nhà nước là 72 người.

gia ý kiến đối với 322 thủ tục hành chính tại 47 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; qua đó, đã đề nghị không quy định đối với 50 thủ tục hành chính không cần thiết; kiến nghị sửa đổi đối với 250 thủ tục hành chính không hợp lý. Ngoài ra, nhiều bộ, ngành, địa phương đã thường xuyên rà soát các quy định, thủ tục hành chính để kịp thời thực hiện phương án đơn giản hóa và công bố, công khai đến người dân, doanh nghiệp theo thẩm quyền. Bộ Y tế đã tiến hành rà soát, ban hành quyết định công bố 22 thủ tục hành chính mới ban hành và bãi bỏ 02 thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực an toàn thực phẩm. Tỉnh Gia Lai đã ban hành 10 quyết định công bố 314 thủ tục hành chính mới, 42 thủ tục hành chính sửa đổi, và bãi bỏ 136 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh. Tỉnh Khánh Hòa đã ban hành quyết định công bố ban hành mới, sửa đổi, bãi bỏ đối với 84 thủ tục hành chính trên các lĩnh vực: Tài nguyên và môi trường; xây dựng; y tế.

Công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị đối với các quy định thủ tục hành chính, các tiêu cực, những nhiễu trong quá trình phục vụ người dân, doanh nghiệp đã được một số nơi thực hiện tốt, mang lại hiệu quả thiết thực, điển hình như: Bộ Y tế, Bộ Tài chính, Thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Đà Nẵng... Bên cạnh đó, Bộ Tư pháp cũng đã xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch triển khai thiết lập Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại các cấp chính quyền.

Cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tiếp tục được các địa phương quán triệt thực hiện nghiêm túc, giúp tăng cường công khai, minh bạch trong giải quyết thủ tục hành chính, từng bước nâng cao sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước. Thành phố Hà Nội đang tiến hành khảo sát, xây dựng Đề án áp dụng mô hình cung cấp dịch vụ công theo cơ chế một cửa tại Ban Phục vụ tang lễ Hà Nội, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội sau khi thí điểm áp dụng thành công tại 02 đơn vị là Trung tâm Dịch vụ việc làm Hà Nội và Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Nước sạch số 2 Hà Nội. Tỉnh Quảng Ninh đang triển khai có hiệu quả việc thí điểm mô hình Trung tâm hành chính công theo Quyết định số 1831/QĐ-TTg ngày 28/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ. Các địa phương tiếp tục đẩy mạnh đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất và ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả hoạt động tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp, một số địa phương thực hiện tốt như: Đồng Tháp, Thái Bình, Bình Dương, Khánh Hòa, Bến Tre...

d) Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức:

Trong 6 tháng đầu năm 2016, Bộ Nội vụ tiếp tục hoàn thiện và trình Chính phủ một số dự thảo nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Cán bộ, công chức,

ngh: Nghị định quy định chi tiết việc áp dụng Luật Cán bộ, công chức đối với đối tượng là cán bộ; Nghị định quy định về việc trọng dụng và đãi ngộ công chức có tài năng trong hoạt động công vụ. Bên cạnh đó, Bộ đang tích cực xây dựng, hoàn thiện để trình Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định về tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan hành chính nhà nước; Nghị định sửa đổi Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định của Chính phủ quy định về các nội dung liên quan đến chức danh, tiêu chuẩn của chuyên gia cao cấp.

Nhiều bộ, ngành, địa phương đã nghiêm túc tổ chức triển khai Đề án xác định vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, viên chức sau khi được phê duyệt, coi đây là một trong những cơ sở quan trọng để thực hiện tinh giản biên chế. Bộ Nội vụ đã tích cực đôn đốc, phối hợp với các bộ chuyên ngành để hoàn thiện, ban hành hệ thống tiêu chuẩn các ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức. Trên cơ sở tổng hợp ý kiến của các cơ quan về những khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo quy định tại Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức, Bộ Nội vụ đang khẩn trương nghiên cứu, đề xuất hướng xử lý cụ thể, đảm bảo tính khả thi, phù hợp với thực tiễn theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trương Hòa Bình tại Công văn số 3007/VPCP-TCCV ngày 04/5/2016 của Văn phòng Chính phủ. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức được các bộ, ngành, địa phương tích cực triển khai theo kế hoạch đã đề ra trong năm. Một số đơn vị thực hiện tốt, như: Bộ Y tế, Bộ Công Thương, tỉnh Vĩnh Long, tỉnh Bạc Liêu...

Nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả trong thực thi công vụ và trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp, một số địa phương đã ban hành các giải pháp cụ thể để tăng cường kỷ cương hành chính, chấn chỉnh lề lối, tác phong làm việc của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn. Tỉnh ủy Quảng Bình đã ban hành Quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu và cấp phó người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, đồng thời, đã tổ chức hội nghị quán triệt thực hiện Quy định tới toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên trong tỉnh. Tại thành phố Hải Phòng, một số cơ quan đã tổ chức cho cán bộ, công chức, viên chức ký cam kết không gây phiền hà, sách nhiễu, tiêu cực trong thực thi công vụ. Tỉnh ủy Vĩnh Long đã ban hành Chỉ thị số 06-CT/TU ngày 29/3/2016 về việc tăng cường kỷ

luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh, trong đó, yêu cầu các cán bộ, công chức, viên chức chấp hành nghiêm túc quy chế làm việc của cơ quan, nêu cao ý thức trách nhiệm trong thực thi công vụ.

đ) Cải cách tài chính công:

Việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại các cơ quan hành chính nhà nước tiếp tục được các bộ, ngành, địa phương quán triệt thực hiện, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách, sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức và của cơ quan hành chính các cấp. Thực hiện Quyết định số 695/QĐ-TTg ngày 21/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập (gọi tắt là Quyết định số 695/QĐ-TTg), Bộ Khoa học và Công nghệ đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập thay thế Nghị định số 115/2005/NĐ-CP ngày 05/9/2005 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học công nghệ công lập; Bộ Y tế đã hoàn thiện và trình Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 85/2012/NĐ-CP ngày 15/10/2012 về cơ chế tự chủ các đơn vị sự nghiệp y tế công lập. Các bộ, ngành khác theo phân công của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 695/QĐ-TTg đang tiếp tục triển khai xây dựng và hoàn thiện các nghị định quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý để trình Chính phủ ban hành trong thời gian tới.

e) Hiện đại hóa hành chính:

Trong 6 tháng đầu năm, các bộ, ngành, địa phương đã ban hành kế hoạch để triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm trong năm về phát triển ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước và trong cung cấp dịch vụ công theo quy định tại Nghị quyết số 36a/NQ-CP¹⁵ và Quyết định số 1819/QĐ-TTg¹⁶, góp phần quan trọng vào nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, nhất là trong xử lý hồ sơ hành chính, quản lý ngân sách và giải quyết thủ tục hành chính trong các lĩnh vực: Thuế, kho bạc, hải quan, bảo hiểm xã hội, thành lập doanh nghiệp... Theo báo cáo, Bộ Công Thương đã cải tiến, nâng cấp toàn bộ quy trình xử lý văn bản; theo đó, toàn bộ văn bản đi, đến trong các đơn vị trực thuộc đều được xử lý trên môi trường điện tử, giúp giảm thời gian xử lý văn

¹⁵ Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử.

¹⁶ Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016 - 2020.

bản, luân chuyển giữa các cấp, giảm chi phí sao chụp tài liệu gửi các đơn vị. Bộ Tài chính đã triển khai và hỗ trợ vận hành Hệ thống giám sát hải quan thông quan áp dụng mã vạch tại các Chi cục cảng biển thuộc Cục Hải quan các tỉnh, thành phố: Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Đà Nẵng, Quảng Ninh. Việc áp dụng mã vạch đã giúp rút ngắn thời gian kiểm soát hàng hóa qua cổng giám sát hải quan, tạo tiền đề kết nối với hệ thống các cơ quan kinh doanh vận tải cảng. Bộ Quốc phòng đã trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 10/2016/QĐ-TTg ngày 03/3/2016 về thực hiện thủ tục biên phòng điện tử cảng biển. Trong đó, các bước tiếp nhận, xử lý, trao đổi thông tin và xác nhận hoàn thành thủ tục biên phòng cho tàu, thuyền, thuyền viên, hành khách nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, chuyển cảng đều thông qua Cổng thông tin thủ tục biên phòng điện tử cảng biển, góp phần tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức trong thực hiện thủ tục hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của Bộ đội Biên phòng tại các cửa khẩu cảng biển, phù hợp với tiêu chuẩn, thông lệ quốc tế. Tại Hà Nội, Sở Y tế và Bảo hiểm xã hội Hà Nội đã ban hành Kế hoạch liên ngành¹⁷ về triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý khám, chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm y tế. Theo đó, tất cả các cơ sở khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế trên địa bàn thành phố sẽ thực hiện kết nối liên thông dữ liệu khám, chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm y tế qua mạng điện tử, giúp giảm thời gian chờ đợi thanh toán bảo hiểm y tế, tạo thuận lợi cho người tham gia bảo hiểm y tế đi khám, chữa bệnh.

Đến nay, hầu hết các bộ, ngành, địa phương đã cung cấp đầy đủ dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 1, 2 trên Cổng/Trang thông tin điện tử của đơn vị mình, đồng thời, đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3, 4, từng bước đáp ứng yêu cầu tại Nghị quyết số 36a/NQ-CP. Thành phố Đà Nẵng đã ban hành quy định về việc xác thực và sử dụng hồ sơ điện tử của công dân, cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện các giao dịch hành chính với cơ quan nhà nước trên địa bàn thành phố. Theo đó, mỗi công dân sẽ được cấp, xác thực một bộ hồ sơ điện tử riêng, có lưu trữ các thông tin cá nhân cơ bản, lịch sử giao dịch (nếu có). Khi công dân giao dịch thủ tục hành chính, cán bộ, công chức chỉ cần nhập mã số khách hàng để truy xuất dữ liệu từ hồ sơ điện tử đã tồn tại trên cơ sở dữ liệu, giúp giảm bớt các giấy tờ cho công dân, rút ngắn thời gian xử lý thủ tục hành chính, tạo tiền đề đẩy mạnh ứng dụng cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 khi người đăng ký dịch vụ công đã được xác thực và cấp tài khoản trên hệ thống. Ngoài ra, trong 6 tháng đầu năm, một số đơn vị đã tích cực đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, như: Bộ Công Thương, Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ¹⁸, thành phố Cần Thơ, Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Quảng

¹⁷ Kế hoạch số 712/KHLN-SYT-BHXH ngày 22/02/2016

¹⁸ Trong tháng 5, Bộ Nội vụ đã tổ chức hội nghị triển khai thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3 đối với một số dịch vụ đã đăng ký trong năm 2016.

Việc triển khai áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động quản lý nhà nước tiếp tục được các bộ, ngành, địa phương thực hiện nghiêm túc theo quy định. Một số nơi đã ban hành kế hoạch kiểm tra việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị trực thuộc, như: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Thông tin và Truyền thông.

3. Nhận xét, đánh giá chung

a) Ưu điểm:

- Nhìn chung, trong 6 tháng đầu năm, công tác cải cách hành chính đã nhận được sự quan tâm, chỉ đạo cụ thể, quyết liệt từ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin của các bộ, ngành, địa phương đã mang lại nhiều kết quả tích cực, thúc đẩy mạnh mẽ tiến trình xây dựng Chính phủ điện tử, Chính quyền điện tử, từng bước nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trên một số lĩnh vực trọng tâm như thuế, hải quan, bảo hiểm xã hội, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

b) Tồn tại, hạn chế:

- Việc ban hành các văn bản quy định điều kiện kinh doanh và văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, pháp lệnh còn khá chậm so với tiến độ đề ra, dẫn đến việc chậm thi hành các luật, pháp lệnh, ảnh hưởng đến đời sống và hoạt động sản xuất, kinh doanh của người dân, doanh nghiệp.

- Ngoài ra, các bộ còn rất chậm trong việc tham mưu cho Chính phủ ban hành các nghị định quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của bộ. Theo phân công tại Quyết định số 695/QĐ-TTg, có 07 nghị định phải được các bộ hoàn thành việc xây dựng và trình Chính phủ ban hành chậm nhất là Quý III/2015, nhưng đến nay, mới chỉ có 01 nghị định¹⁹ được chính thức ban hành.

- Một số bộ, cơ quan ngang bộ còn chưa tích cực, chủ động trong việc triển khai xây dựng các đề án về cải cách hành chính theo phân công của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 225/QĐ-TTg. Công tác báo cáo định kỳ về cải cách hành chính của một số bộ, ngành, địa phương còn chậm.

- Thủ tục hành chính trên một số lĩnh vực vẫn cần phải tiếp tục đơn giản hóa, tạo thuận lợi hơn nữa cho người dân, doanh nghiệp.

¹⁹ Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học công nghệ và công lập.

II. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2016

1. Các bộ, ngành, địa phương tiếp tục đẩy mạnh triển khai đồng bộ các nội dung cải cách hành chính theo quy định tại Nghị quyết số 30c/NQ-CP, Quyết định số 225/QĐ-TTg; quán triệt thực hiện nghiêm túc các chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính; tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các kế hoạch cải cách hành chính năm 2016 đã phê duyệt, đảm bảo đáp ứng yêu cầu, tiến độ đề ra.

2. Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ đẩy mạnh công tác kiểm tra cải cách hành chính tại một số bộ, ngành và địa phương theo kế hoạch đã phê duyệt.

3. Bộ Nội vụ giúp Chính phủ tiếp tục đôn đốc, hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020; sớm công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2015 của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; tăng cường công tác kiểm tra cải cách hành chính tại một số bộ, ngành, địa phương.

4. Các bộ, ngành Trung ương khẩn trương hoàn thiện việc xây dựng các văn bản quy định về điều kiện kinh doanh, quy định chi tiết hướng dẫn thi hành luật, pháp lệnh, trình Chính phủ ban hành, đảm bảo chất lượng, tiến độ theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; nghiêm túc, đẩy nhanh tiến độ xây dựng, ban hành và triển khai thực hiện các đề án cải cách hành chính được giao tại Quyết định số 225/QĐ-TTg; tập trung quyết liệt chỉ đạo việc nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện các nghị định quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý được giao tại Quyết định số 695/QĐ-TTg.

5. Đẩy mạnh triển khai thực hiện Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương; tiếp tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện trên cơ sở các thông tư hướng dẫn của các bộ, ngành; tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo quy định tại Nghị quyết số 39/NQ-TW, Nghị định số 108/2014/NĐ-CP.

6. Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, nhất là các thủ tục hành chính trọng tâm, liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp theo quy định tại các nghị quyết của Chính phủ, các quyết định của Thủ tướng Chính phủ; tiếp tục triển khai, hoàn thành phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính đã được phê duyệt tại 25 nghị quyết chuyên đề của Chính phủ.

7. Quán triệt, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả việc xây dựng cơ cấu công chức, viên chức theo đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt. Đồng thời, hoàn thành việc xây dựng và ban hành các quy định về hệ thống tiêu chuẩn, chức danh ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức và chức danh lãnh đạo, quản lý từ Trung ương đến địa phương; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

8. Tăng cường triển khai có hiệu quả việc thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg. Triển khai nhân rộng Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại tại Ủy ban nhân dân cấp huyện. Sớm tổng kết, đánh giá việc thí điểm triển khai mô hình Trung tâm hành chính công của một số địa phương.

9. Triển khai xây dựng Chính phủ điện tử, Chính quyền điện tử theo quy định tại Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và trong cung cấp dịch vụ công, bảo đảm tính hiệu quả, kịp thời, công khai, minh bạch trong thực thi công vụ, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước 6 tháng cuối năm 2016, Bộ Nội vụ xin trình Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Trung tâm Thông tin Bộ Nội vụ (để đăng tải trên website Bộ);
- Lưu: VT, CCHC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Trọng Thừa

Phụ lục

CÁC BỘ, NGÀNH VÀ ĐỊA PHƯƠNG BÁO CÁO CÔNG TÁC
 CÁI GÁCH HÀNH CHÍNH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2016

(Tính đến ngày 17 tháng 6 năm 2016)

(Kèm theo Báo cáo số 2820/BC-BNV ngày 21/6/2016 của Bộ Nội vụ)

Stt	Đơn vị	Có báo cáo	Không có báo cáo
I. Các bộ, ngành Trung ương			
1	Bộ Ngoại giao	X	
2	Bộ Quốc phòng	X	
3	Bộ Công An	X	
4	Bộ Nội vụ	X	
5	Bộ Tài chính		X
6	Bộ Tư pháp	X	
7	Bộ Tài nguyên và Môi trường	X	
8	Bộ Y tế	X	
9	Bộ Xây dựng		X
10	Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch	X	
11	Bộ Công Thương	X	
12	Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	X	
13	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội		X
14	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	X	
15	Bộ Khoa học và Công nghệ	X	
16	Bộ Giao thông Vận tải	X	
17	Bộ Giáo dục và Đào tạo	X	
18	Bộ Thông tin và Truyền thông	X	
19	Ngân hàng Nhà nước Việt nam	X	
20	Văn phòng Chính phủ	X	
21	Thanh tra Chính phủ	X	
22	Ủy ban Dân tộc	X	
23	Ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh	X	
24	Bảo hiểm xã hội Việt Nam	X	
25	Thông tấn xã Việt Nam	X	
26	Đài Tiếng nói Việt nam	X	
27	Đài Truyền hình Việt Nam	X	
28	Học viện Chính trị – Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh	X	
29	Viện Khoa học xã hội Việt Nam		X
30	Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam		X
	Tổng cộng	25	05

II. Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

1	An Giang	X	
2	Bà Rịa – Vũng Tàu		X
3	Bạc Liêu		X
4	Bắc Kạn	X	
5	Bắc Giang	X	
6	Bắc Ninh	X	
7	Bến Tre	X	
8	Bình Dương	X	
9	Bình Định	X	
10	Bình Phước	X	
11	Bình Thuận		X
12	Cà Mau	X	
13	Cao Bằng	X	
14	Cần Thơ		X
15	Đà Nẵng	X	
16	Đắk Lắk		X
17	Đắk Nông		X
18	Điện Biên		X
19	Đồng Nai	X	
20	Đồng Tháp	X	
21	Gia Lai	X	
22	Hà Nội	X	
23	Hà Giang	X	
24	Hà Nam		X
25	Hà Tĩnh	X	
26	Hải Dương	X	
27	Hải Phòng	X	
28	Hậu Giang		X
29	Hoà Bình	X	
30	TP. Hồ Chí Minh		X
31	Hưng Yên		X
32	Khánh Hoà	X	
33	Kiên Giang		X
34	Kon Tum		X
35	Lai Châu	X	
36	Lạng Sơn		X
37	Lâm Đồng	X	
38	Lào Cai	X	
39	Long An	X	
40	Nam Định	X	
41	Nghệ An	X	

42	Ninh Bình	X	
43	Ninh Thuận		X
44	Phú Thọ	X	
45	Phú Yên	X	
46	Quảng Bình	X	
47	Quảng Nam	X	
48	Quảng Ngãi		X
49	Quảng Ninh	X	
50	Quảng Trị	X	
51	Sóc Trăng	X	
52	Sơn La	X	
53	Tây Ninh		X
54	Thái Bình	X	
55	Thái Nguyên	X	
56	Thanh Hoá	X	
57	Thừa Thiên Huế	X	
58	Tiền Giang		X
59	Trà Vinh		X
60	Tuyên Quang	X	
61	Vĩnh Long	X	
62	Vĩnh Phúc	X	
63	Yên Bái	X	
	Tổng cộng	44	19



Handwritten signature or initials.